| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 330/2018/QĐST-HNGĐ | *Hải Châu, ngày 24 tháng 10 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 307/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông **Lê Hữu D,** sinh năm 1972;

- Bà **Công Tằng Tôn Nữ Thị H,** sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: Đường HD, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 07/9/2018, và tại phiên hòa giải ngày 16/10/2018, người yêu cầu là ông Lê Hữu D và bà Công Tằng Tôn Nữ Thị H đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hữu D và bà Công Tằng Tôn Nữ Thị H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Giao con chung Lê Hữu T, sinh ngày 02/03/2001 cho bà Công Tằng Tôn Nữ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Hữu D không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Tài sản chung: Không có.

[4] Nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, cả hai vợ chồng cùng chịu.

Quá trình thụ lý, giải quyết đơn yêu cầu, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng khắc phục những mâu thuẫn bất đồng, về đoàn tụ cùng xây dựng hạnh phúc gia đình, nhưng cả bà H, ông D đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn để sống chung được nữa và đề nghị Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn theo nội dung đơn yêu cầu.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự trên đây là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hữu D và bà Công Tằng Tôn Nữ Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Lê Hữu T, sinh ngày 02/03/2001 cho bà Công Tằng Tôn Nữ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Hữu D không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Công Tằng Tôn Nữ Thị H và ông Lê Hữu D cùng chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0006557 ngày 02/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (*Bà Công Tằng Tôn Nữ Thị H và ông Lê Hữu D đã nộp đủ lệ phí).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- UBND P. Hòa Khánh Nam, Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đoàn Công Quốc**